TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2023/QĐCNTTLH	

C, ngày 23 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Ngọc T T1 và anh Lê Thanh H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Ngọc Thùy T2;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Trần Ngọc Thùy T2, sinh năm 2000; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Lê Thanh H, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Ngọc Thùy T2 và anh Lê Thanh H cùng thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* chị T2 và anh H thỏa thuận

Chị Trần Ngọc Thùy T2 được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Trần Tố M, sinh ngày 19/02/2022 (con đang sinh sống với chị T2).

Anh Lê Thanh H có quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Trần Ngọc Thùy T2 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Tự thoả thuận không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* chị T2 và anh H trình bày không có không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND xã An Khánh; CNKH số 41/2021;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị T3